ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK PƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1675 /UBND-VP	*Đak Pơ, ngày 17 tháng 11 năm 2020*
V/v thực hiện và công khai Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục gồm 02 thủ tục hành chính mới, 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị, thành phố. UBND huyện yêu cầu Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện thực hiện các nội dung sau:

1. Theo lĩnh vực phụ trách triển khai thực hiện *Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục gồm 02 thủ tục hành chính mới, 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị, thành phố* đến công chức, viên chức ngành và nhân dân biết, thực hiện.

2. Cập nhật, công khai đầy đủ nội dung chi tiết 02 thủ tục hành chính mới, 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung *(Phụ lục kèm theo Quyết định)* và thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa huyện theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

Yêu cầu, Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện./.

(Gửi kèm Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 17/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)

Nơi nhận:
- Như trên (t/hiện);
- CT các PCT UBND huyện;
- L/đ VP HĐND&UBND huyện;
- Bưu điện huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, Khoa.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Trường

Cơ quan: Ủy ban Nhân dân tỉnh Gia Lai
Email: ubndtinh@gialai.gov.vn
Thời gian ký: 17.11.2020 15:55:29 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1073/QĐ-UBND	*Gia Lai, ngày 17 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục gồm 02 thủ tục hành chính mới, 02 TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã, thành phố

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/ 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2166/TTr-SGDĐT ngày 11/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 02 thủ tục hành chính mới, 02 TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 2984/QĐ-BGDĐT ngày 09/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, lĩnh vực giáo dục mầm non thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, lĩnh vực giáo dục tiểu học

thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo *(Phụ lục kèm theo)*.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Cục Kiểm soát TTHC-Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch; các PCT.UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Bưu điện tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Võ Ngọc Thành

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1073 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (Được công bố tại Quyết định số 2984/QĐ-BGDĐT ngày 09/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	- Tối đa 24 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, UBND cấp huyện phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa. - Cơ sở giáo dục mầm non thực hiện chi trả 2 lần trong năm học: lần 1 chi trả đủ 4 tháng vào tháng 11 hoặc tháng 12 hằng năm; lần 2 chi trả đủ các tháng còn lại vào tháng 3 hoặc tháng 4 hằng năm.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.
2	Thủ tục hỗ trợ đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp	Tối đa 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên thủ tục hành chính (Số hồ sơ TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	**Công bố tại Quyết định số 2984/QĐ-BGDĐT ngày 09/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo**				
1	Thủ tục hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo 1.001622	Tối đa 24 ngày làm việc, kể từ ngày hết hạn nộp hồ sơ, UBND cấp huyện phê duyệt danh sách trẻ em mẫu giáo được hỗ trợ ăn trưa. Việc chi trả kinh phí hỗ trợ ăn trưa được thực hiện 2 lần trong năm học do cơ sở giáo dục mầm non chi trả: lần 1 trả đủ 4 tháng vào tháng 11 hoặc tháng 12 hằng năm; lần 2 chi trả đủ các tháng còn lại vào tháng 3 hoặc tháng 4 hằng năm	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non
II	**Công bố tại Quyết định số 2855/QĐ-BGDĐT ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo**				
1	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học 1.005099	a) Đối với học sinh tiểu học chuyển trường trong nước: Tổng thời gian giải quyết không quá 09	Cơ sở giáo dục	Không	Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ

		ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, hiệu trưởng trường nơi chuyển đến có ý kiến đồng ý về việc tiếp nhận học sinh vào đơn. - Trường hợp không đồng ý phải ghi rõ lý do vào đơn và trả lại đơn cho cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh theo hình thức đã tiếp nhận đơn. - Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, hiệu trưởng trường nơi chuyển đi có trách nhiệm trả hồ sơ cho học sinh theo quy định. - Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, hiệu			Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học.

		trưởng trường nơi chuyển đến tổ chức trao đổi, khảo sát, tư vấn và tiếp nhận xếp học sinh vào lớp. b) Đối với học sinh trong độ tuổi tiểu học chuyển trường từ nước ngoài về nước: Tổng thời gian giải quyết không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cụ thể: - Trong thời gian không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, hiệu trưởng trường nơi chuyển đến có ý kiến đồng ý về việc tiếp nhận học sinh vào đơn. Trường hợp không đồng ý phải ghi rõ lý do vào đơn và trả lại đơn cho cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh theo hình thức đã tiếp nhận đơn. - Trong trường hợp			

		đồng ý tiếp nhận học sinh, trong thời gian không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, hiệu trưởng trường tiểu học tổ chức khảo sát trình độ của học sinh, xếp vào lớp phù hợp.			